

Neodur® FT Clear

Vật liệu phủ bóng polyurea aliphatic đàn hồi trong suốt, khô nhanh, có thể quét



Mô tả

Vật liệu phủ bóng polyurea aliphatic đàn hồi trong suốt, khô nhanh, có thể quét, lý tưởng để chống thấm và bảo vệ mái nhà và ban công được lát gạch.

Lĩnh vực ứng dụng

Trên lớp gạch men lát ban công và mái nhà

Các bề mặt cần được chuẩn bị và quét lót thích hợp trước khi thi công Neodur® FT Clear.

Đặc tính – Ưu điểm

- Tạo thành một lớp màng trong suốt có khả năng chống thấm nước hoàn hảo (không hấp thụ)
- Có khả năng chống bức xạ UV và ố vàng cao
- Khả năng chống mài mòn và ứng suất cơ học rất cao
- Bề mặt cuối cùng không có vết phồng rộp
- Khô nhanh (khô để sơn lớp kế trong 5 giờ)
- Duy trì và làm tăng tính thẩm mỹ của bề mặt gạch lát

Chứng nhận – Báo cáo thử nghiệm

- Chứng nhận CE tuân thủ 1504-2
Giấy chứng nhận sự phù hợp Số 1922-CPR-0386
- Báo cáo thử nghiệm của phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng độc lập bên ngoài Geoterra (Số 2019/300 & 2020/190_7)
- Tuân thủ hàm lượng V.O.C. yêu cầu theo E.U. Chỉ thị 2004/42/CE



Đóng gói

Bộ (A+B) 4kg + 4kg

Hình thức (đã ninh kết)

Trong suốt

Đặc điểm kỹ thuật

Tỷ lệ pha trộn A:B (trọng lượng)	1:1
Tỷ trọng (EN ISO 2811-1)	1,01kg/L (±0,05)
Độ bóng (60°)	>98
Giãn dài tại điểm đứt (ASTM D412)	200% (±30)
Độ bền căng tại điểm đứt (ASTM D412)	22MPa (±1)
Cường độ bám dính (EN 1542)	>2,5N/mm ²
Chịu mài mòn (Taber Test, CS 10/1000/1000, ASTM D4060)	80mg
Độ cứng Shore D (ASTM D2240)	25
Chống trượt (EN 13036-4, bề mặt ướt, bổ sung 2,5% Neotex® Antiskid M theo trọng lượng)	27 (PTV – slider 55)
Khả năng thấm nước (EN 1062-3)	<0,1kg/m ² h ^{0,5}
Độ thấm CO ₂ – Độ dày lớp không khí tương đương khuếch tán Sd (EN 1062-6)	>50m
Độ thấm hơi nước – Độ dày lớp không khí tương đương khuếch tán Sd (EN ISO 7783)	3,8m (Loại I - thấm)
Chịu nhiệt độ	-35°C / +60°C
Tiêu thụ: 700g/m²/2 lớp	

Điều kiện thi công

Độ ẩm mặt nền	<4%
Độ ẩm không khí (RH)	<80%
Nhiệt độ thi công (môi trường – mặt nền)	+5°C min. / +35°C max.

Chi tiết bảo dưỡng

Thời gian sống (+25°C, RH 50%)	30 phút
Thời gian thi công lớp kế tiếp (+25°C, RH 50%)	5 giờ
Đông cứng hoàn toàn	~ 7 ngày

** Nhiệt độ thấp và độ ẩm thấp trong quá trình thi công và/hoặc bảo dưỡng kéo dài thời gian trên, trong khi nhiệt độ cao và độ ẩm cao làm giảm thời gian trên*

Chất tăng cường bám dính thích hợp- vật liệu lót trên các bề mặt thông thường

Chất nền	Vật liệu lót	Mô tả - Chi tiết
Gạch men	Neosil® Bond (bắt buộc)	Chất tăng cường độ bám dính cho hệ thống phủ trên bề mặt vô cơ, gạch men, kính, v.v.
	Neodur® Polyurea M	Nhựa polyurea trong suốt, hai thành phần, khô nhanh, cũng lý tưởng để sử dụng làm lớp lót khô nhanh (pha loãng với Neotex® PU 0413)

Hướng dẫn sử dụng

Chuẩn bị mặt nền

Gạch men

Bề mặt phải sạch, khô (độ ẩm nền <4%), được bảo vệ khỏi độ ẩm gia tăng và không có bụi, dầu, mỡ, chất bẩn và các vật liệu rời. Đối với gạch bóng, nên mài bề mặt bằng máy.

Sửa chữa bề mặt, lấp đầy các lỗ rỗng/khoảng trống và làm phẳng bề mặt bằng bột bả **Neodur® FT Putty** aliphatic polyaspartic polyaspartic đóng rắn nhanh. Sau khi chuẩn bị bề mặt đúng cách, vật liệu cần được chà nhám và quét phủ sau ~2 giờ (+25°C). Bề mặt phải phẳng và mịn nhất có thể.

Nền dưới gạch lát phải khô hoàn toàn. Trong trường hợp ban công hoặc sân thượng có tiền sử rò rỉ, khu vực này cần được kiểm tra kỹ lưỡng để tìm dấu hiệu thấm nước và các khu vực bên trong ban công hoặc sân thượng cũng cần được kiểm tra xem có hư hỏng hoặc xuống cấp hay không, để đánh giá thêm rủi ro của lớp nền, độ ẩm. Trong trường hợp có khả năng xảy ra hiện tượng ẩm ướt bên dưới gạch, nên lắp đặt các lỗ thông hơi thích hợp trước khi thi công. Điều rất quan trọng là xác định vị trí của bất kỳ viên gạch rỗng nào, tức là những viên gạch chưa được gắn hoàn toàn vào nền. Những viên gạch như vậy nên được loại bỏ và thay thế bằng cách sử dụng keo dán gạch đàn hồi (nên dùng loại C2TE S1). Tại các điểm này, lớp nền dưới lớp gạch rỗng cũng cần được kiểm tra. Trong trường hợp lớp nền mềm, xốp hoặc mục nát thì phải cải tạo toàn bộ ban công hoặc sân thượng.

Việc làm sạch sâu các bề mặt lát gạch và các mạch vữa hiện có cũng rất quan trọng. Việc làm sạch có thể được thực hiện bằng cách sử dụng chất tẩy rửa gạch và vữa thích hợp. Nên thực hiện ứng dụng thử trên một phần nhỏ của bề mặt để đảm bảo rằng chất tẩy rửa không làm ố hoặc tẩy trắng gạch. Nên tránh phun nước áp suất cao, đặc biệt trong trường hợp ban công và sân thượng bị dột. Thay vào đó, nên chà bằng bàn chải hoặc bọt biển. Nước dùng để rửa nên càng ít càng tốt.

Toàn bộ bề mặt cũng phải được kiểm tra kỹ lưỡng xem có bất kỳ vữa nối nào bị vỡ, nứt, mòn, giòn hoặc bị lỗi dưới bất kỳ hình thức nào (ví dụ: có lỗ). Bất kỳ vữa bị lỗi nào cũng cần được loại bỏ và thay thế. Bất kỳ loại vữa xi măng mới nào cũng phải được để cứng hoàn toàn theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Nên tạo các mối nối gạch đàn hồi trong trường hợp chúng chưa tồn tại trên bề mặt (biểu thị trên 10-15m² hoặc trên 8 mét tuyến tính trong trường hợp diện tích dài và hẹp).

Bất kỳ chất bịt kín bị mốc hoặc xuống cấp cần được loại bỏ và thay thế.

Ứng dụng chất tăng cường bám dính - Lớp lót

Để tăng cường độ bám dính của các lớp tiếp theo, bề mặt của gạch và các khe nối phải được rửa bằng chất xúc tác bám dính dạng lỏng **Neosil® Bond**. Vật liệu này được sử dụng bằng một miếng vải mềm sạch và khô, được ngâm với **Neosil® Bond** và được sử dụng theo chuyển động tròn trên toàn bộ bề mặt, rửa và chà xát. Vải nên được thay đổi thường xuyên. Điều quan trọng là không để điểm nào không được xử lý.

Lượng tiêu thụ **Neosil® Bond** dự kiến: ~50ml/m² /1 lớp



Sau đó, và đặc biệt là trong trường hợp lớp vữa mới được thi công, nên thi công bằng con lăn (sau ~2 giờ và lý tưởng nhất là không sau 6 giờ) polyurea aliphatic trong suốt **Neodur® Polyurea M** pha loãng ~60% với dung môi **Neotex® PU 0413**.

Định mức tiêu thụ **Neodur® Polyurea M**: ~50gr/m² /mặt lớp

Thi công

Sau khi ứng dụng chất tăng cường bám dính **Neosil® Bond** (sau ~2 giờ và lý tưởng nhất là trước khi hết 6 giờ) hoặc **Neodur® Polyurea M** nếu được sử dụng (sau ~2 giờ), lớp đầu tiên của vecni polyurea aliphatic đàn hồi trong suốt **Neodur® FT Clear** được thi công không pha loãng bằng con lăn hoặc chổi.

Hai thành phần A & B được trộn theo tỷ lệ xác định trước (1A:1B theo trọng lượng) và khuấy kỹ bằng máy khuấy điện tốc độ thấp khoảng 2-3 phút cho đến khi hỗn hợp đồng nhất. Hỗn hợp được để trong thùng chứa trong một thời gian ngắn (~ 1 phút) và sau đó được thi công lên bề mặt ứng dụng trong thời gian ngắn, để tránh khả năng làm cứng hỗn hợp bên trong thùng chứa do thời gian sử dụng hạn chế.

Sau 5 giờ (+25°C, RH 50%), nên thi công lớp thứ hai **Neodur® FT Clear** không pha loãng bằng con lăn hoặc chổi. Trong trường hợp áp dụng các lớp bổ sung, quy trình tương tự được thực hiện.

Để tăng đặc tính chống trượt, nên phủ thêm lớp cuối cùng **Neodur® FT Clear** mỏng hơn, có bổ sung phụ gia chống trượt **Neotex® Antiskid M** trong hỗn hợp, theo tỷ lệ 1,5-2,5 % theo trọng lượng.

Lưu ý đặc biệt

- **Neodur® FT Clear** không nên thi công trong điều kiện ẩm ướt, hoặc nếu điều kiện ẩm ướt hoặc thời tiết mưa dự kiến sẽ xuất hiện trong quá trình thi công hoặc trong thời gian bảo dưỡng của sản phẩm
- Không được bảo quản các thành phần ở nhiệt độ quá thấp hoặc quá cao, đặc biệt là trước khi trộn chúng. Tốt nhất nên thực hiện việc trộn và khuấy hỗn hợp trong bóng râm. Việc khuấy trộn phải được thực hiện bằng máy chứ không phải bằng tay, v.v.
- Không nên khuấy sản phẩm quá kỹ để tránh không khí lọt vào hỗn hợp. Sau khi khuấy đều hỗn hợp, nên thi công ngay để tránh nhiệt độ cao và sự trùng hợp của nó bên trong thùng chứa.
- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và bảo dưỡng phải cao hơn điểm sương ít nhất 3°C để tránh vấn đề ngưng tụ
- Thi công liên tục trên các bề mặt thẳng đứng của mái (tấm ốp chân tường), để tạo thành một lớp màng chống thấm đồng nhất
- Mỗi lớp **Neodur® FT Clear** tiếp theo phải được thi công theo hướng thẳng đứng hoặc khác với lớp chống thấm trước đó
- Nếu đã hơn 24 giờ kể từ khi thi công **Neosil® Bond** mà không quét phủ lên bề mặt, quy trình này phải được lặp lại.
- Nếu đã hơn 24 giờ trôi qua giữa các lớp **Neodur® FT Clear** liên tiếp, nên chà nhám nhẹ bề mặt bằng giấy nhám mịn hoặc miếng bọt biển mài mòn




- **Neodur® FT Clear** không nên thi công các lớp dày với lượng tiêu thụ lớn hơn 400gr/m² mỗi lớp
- Không nên áp dụng hệ thống này trong trường hợp gạch hoặc vữa trước đây đã được xử lý bằng siloxan, silicon hoặc các hợp chất chống thấm nước khác.
- Không nên sử dụng **Neodur® FT Clear** trên đá cẩm thạch
- Trong mọi trường hợp, trước khi thi công **Neodur® FT Clear**, nên thực hiện thi công thử nghiệm trên một phần nhỏ của bề mặt (trên cả gạch và vữa)

Hướng dẫn bảo trì

- Quá trình đông cứng hoàn toàn của màng xảy ra 7 ngày sau khi thi công lớp cuối cùng, tùy thuộc vào điều kiện khí quyển. Trong thời gian này, việc xâm nhập vào khu vực mới thi công bị cấm hoặc chỉ giới hạn đối với những nhân viên có chuyên môn.
- Nên kiểm tra lớp phủ hàng năm xem có bất kỳ hư hỏng nào do va chạm ngẫu nhiên hoặc sử dụng sai không
- Trong trường hợp cần sửa chữa cục bộ, mọi lớp **Neodur® FT Clear** đã bong tróc sẽ được loại bỏ cẩn thận bằng cách chải và dùng dao nhọn. Đối với ứng dụng mới, tất cả các chi tiết được đề cập trong phần "Chuẩn bị bề mặt" của bảng dữ liệu kỹ thuật này phải được tính đến. Đối với các bề mặt đã được phủ **Neodur® FT Clear** và sắp được phủ lại, nên chà nhám nhẹ bằng giấy nhám mịn hoặc miếng bọt biển mài mòn và làm sạch chúng. Ngoài ra, ứng dụng mới không chỉ giới hạn ở các bề mặt không được che phủ của mối nối và gạch mà còn mở rộng sang các bề mặt được phủ, theo cách mà mỗi ứng dụng được thực hiện hoàn toàn trên các bề mặt được bao bọc bởi các mối nối gạch, nơi không có hiện tượng tách rời. . Độ dày màng khô khi thi công mới tối thiểu phải bằng độ dày ban đầu của màng khô.
- Nên vệ sinh định kỳ bằng tia nước (kết hợp với chất tẩy rửa trung tính nếu cần), đặc biệt trong trường hợp tích tụ nhiều chất bẩn, bụi bẩn và chất ô nhiễm trên bề mặt

Hình thức (đã ninh kết)	Trong suốt, bóng
Đóng gói	Bộ (A+B) 4kg + 4kg đựng trong can kim loại
Vệ sinh dụng cụ - tẩy vết bẩn	Bằng Neotex® PU 0413 ngay sau khi thi công. Trong trường hợp vết bẩn đã đông cứng, bằng biện pháp cơ học
Các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (V.O.C.)	Hàm lượng V.O.C. tuân thủ E.U. Chỉ thị 2004/42/CE đối với sản phẩm thuộc danh mục AjWB: 500g/l (Giới hạn 1.1.2010) - Hàm lượng V.O.C. sản phẩm dùng ngay <500g/l
Mã UFI	Thành phần A: 9740-202U-W00D-8TA8 Thành phần B: Y940-JOS8-600W-W4WA
Bảo quản	1 năm, được bảo quản trong bao bì kín ban đầu, tránh sương giá, độ ẩm và tiếp xúc với ánh sáng mặt trời



 1922	
NEOTEX S.A. V.Moira str., P.O. Box 2315 Khu công nghiệp GR 19600 Mandra, Athens, Hy Lạp 19	
1922-CPR-0386 DoP No.: 4950-46 EN 1504-2 Neodur® FT Clear Sản phẩm bảo vệ bề mặt	
Tính thấm hơi nước	Loại I
Độ bám dính	$\geq 1,5\text{N/mm}^2$
Sự hấp thụ mao mạch và tính thấm nước	$W < 0,1\text{Kg/m}^2\text{h}^{0,5}$
Tính thấm CO ₂	$S_D > 50\text{m}$
Phản ứng với lửa	Euroclass F
Chất nguy hiểm	Tuân thủ 5.3

Thông tin được cung cấp trong bảng dữ liệu này, liên quan đến cách sử dụng và ứng dụng của sản phẩm, dựa trên kinh nghiệm và kiến thức về NEOTEX® SA. Nó được cung cấp như một dịch vụ cho các nhà thiết kế và nhà thầu để giúp họ tìm ra các giải pháp tiềm năng. Tuy nhiên, với tư cách là nhà cung cấp, NEOTEX® SA không kiểm soát việc sử dụng thực tế sản phẩm và do đó không thể chịu trách nhiệm về kết quả sử dụng sản phẩm. Do sự phát triển kỹ thuật liên tục, khách hàng có trách nhiệm kiểm tra với bộ phận kỹ thuật của chúng tôi để đảm bảo rằng bảng dữ liệu hiện tại này không bị sửa đổi bởi phiên bản mới hơn.

HEADQUARTERS - PLANT
 V. Moira str., Xiropigado
LOGISTICS SALES & CENTER
 Loutsas str., Voro

P.O. Box 2315, GR 19600
 Industrial Area Mandra
 Athens, Greece
 T. +30 210 5557579

NORTHERN GREECE BRANCH
 Ionias str., GR 57009
 Kalochori, Thessaloniki, Greece
 T. +30 2310 467275

www.neotex.gr ● export@neotex.gr